TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH O ,TP. HN

Bản án số: 22/2018/HNGĐ
Ngày: 27/6/2018
V/v: Ly hôn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O – TP HN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:* Ông : ***Nguyễn Tiến Dũng***
- Các Hội thẩm nhân dân*:*
  Bà: **Nguyễn Thị Nguyệt**
  Ông: **Lê Huy Trọng**
- Thư ký ghi biên bản phiên toà bà **:** ***Nguyễn Thị Minh Lý,*** Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát có công văn số: 182/CV –VKS ngày 22/5/2018 về việc không tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018 tại: Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh O - TP H N ; xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 08/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2018 về: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXX-ST ngày 14 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 09 ngày 29 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Ngọc T** , sinh năm 1973 (*có mặt tại phiên tòa*)
ĐKHK và nơi ở: thôn Ba D , xã Hồng D, huyện Thanh O, TP H N

2.Bị đơn: Anh **Vũ Văn H** , sinh năm 1973 (*Vắng mặt tại phiên tòa)*
ĐKHK và nơi ở: thôn Ngô Đ, xã Hồng D, huyện Thanh O, TP H N.

Người giám hộ: Anh **Vũ Văn H**, sinh năm: 1979 (em trai anh H)
ĐKHK và nơi ở: thôn Ngô Đ , xã Hồng D , huyện Thanh O , TP H N
Tại phiên tòa anh Vũ Văn H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và lời khai tiếp theo của chị Nguyễn Thị Ngọc T thì vụ án có nội dung như sau :

Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Vũ Văn H tự tìm hiểu và tự nguyện đi đến kết hôn, anh chị đăng ký kết hôn năm 2003 tại UBND xã Hồng D , huyện Thanh O , TP Hà N . Sau khi kết hôn anh chị chung sống với nhau được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng muộn màng việc sinh con. Anh H và chị T đã tự ly thân 13 năm nay (2005). Xét tình cảm vợ chồng không còn nên chị Nguyễn Thị Ngọc T xin được ly hôn anh Vũ Văn H .

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Vũ Văn H không có con chung.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: chị Nguyễn Thị Ngọc T trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại Biên bản lời khai ngày 11/5/2018 của anh Vũ Văn H là em trai ruột của anh Vũ Văn H cũng là người giám hộ cho anh H trình bày: Anh H bị bệnh từ nhỏ, thỉnh thoảng lên cơn động kinh không biết gì còn thì anh vẫn bình thường nhưng sức khỏe yếu chỉ làm được việc nhẹ nhàng. Anh H cũng đã kết hôn một lần với người khác nhưng vợ chồng đã ly hôn sau đó mới kết hôn với chị Nguyễn Thị Ngọc T , hai anh chị chung sống với nhau được một thời gian ngắng thì chị T và anh H mâu thuẫn. Hai anh chị đã tự ly thân từ năm 2005 đến nay không ai hỏi ai. Gia đình cũng mong mỏi chị T trở về nhưng chị T không về. Nay chị T xin ly hôn anh H là quyền của chị ở được hay không là do chị T quyết định. Bệnh của anh H càng ngày càng nặng, thường xuyên phải dùng thuốc nên việc đến Tòa để giải quyết vụ án anh H không thể đến được, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh H .

Tại Biên bản xác minh ngày 11/5/2018 làm việc với ông Nguyễn Hữu Kh , trưởng thôn Ngô Đ , huyện Thanh O , TP H N thì anh Vũ Văn H bị bệnh động kinh không theo chu kỳ cụ thể nào, hàng tháng được trợ cấp của Nhà nước, hàng ngày phải uống thuốc đều đặn hiện nay bệnh đã nặng chỉ lao động nhẹ được thôi.

Về con chung: Anh Vũ Văn H và chị Nguyễn Thị Ngọc T không có con chung, tài sản chung, công nợ không có gì.

Tại phiên toà hôm nay chị Nguyễn Thị Ngọc T vẫn giữ nguyên quan điểm khởi kiện. Anh Vũ Văn H và Người giám hộ Vũ Văn H vắng mặt nên không có quan điểm gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

1.Về tố tụng : Chị Nguyễn Thị Ngọc T có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh O , TP H N giải quyết việc xin ly hôn của chị theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh O , TP H N .

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án, Tòa án đã có công văn gửi đến Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước TP H N đề nghị cử trợ giúp viên pháp lý cho anh Vũ Văn H

Ngày 16/5/2018 Tòa án nhận được Công văn số 07/TGPL – CN8 ngày 16/5/2018 trả lời như sau: Đối tượng Vũ Văn H không thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo các quy định về trợ giúp pháp lý như Nghị định số: 144/2017/NĐ – CP ngày 15/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật trợ giúp pháp lý; Thông tư 08/2017/TT – BTP ngày 15/11/2017 nên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước TP H N không cử trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Vũ Văn H .

Việc anh Vũ Văn H vắng mặt suốt trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành các trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay anh H vẫn tiếp tục vắng mặt, Tòa án đã thực hiện các trình tự tố tụng và xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

2.Về quan hệ hôn nhân : Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Vũ Văn H chung sống với nhau từ năm 2003, trên cơ sở tự nguyện của hai bên, đăng ký kết hôn tại UBND cấp có thẩm quyền, nên đây là hôn nhân hợp pháp được Nhà nước công nhận, nay có yêu cầu ly hôn, xét mâu thuẫn đã trầm trọng, anh chị tự ly thân đã 13 năm, xét mục đích hôn nhân không đạt được, cần áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị Ngọc T được ly hôn anh Vũ Văn H là đúng quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Vũ Văn H không có con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung và các yêu cầu khác : Chị Nguyễn Thị Ngọc T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí : Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án chị Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51,53, 56 Luật Hôn nhân gia đình, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Xử : Chị Nguyễn Thị Ngọc T được ly hôn anh Vũ Văn H

Tài sản chung, tài sản khác, công nợ, công sức: Chị Nguyễn Thị Ngọc T không yêu cầu nên Tòa không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án chị Nguyễn Thị Ngọc T phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được thể hiện tại Biên lai số: 0002168 ngày 04 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh O , TP H N .

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án 27/6/2018

Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hồng D , huyện Thanh O, TP. H N .

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Thanh Oai;*
- *UBND nơi cấp Giấy CNKH*
- *Chi cục THADS huyện Thanh O*
- *Những người tham gia tố tụng*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến D

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Thanh Oai;*
- *UBND nơi cấp Giấy CNKH*
- *Chi cục THADS huyện Thanh Oai*
- *Những người tham gia tố tụng*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Khải

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**